NÂNG CAO NĂNG LỰC NHẬN DIỆN VÀ ĐẤU TRANH PHẢN BÁC THÔNG TIN XẤU, ĐỘC TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG CHO SINH VIÊN HỌC VIỆN CẢNH SÁT NHÂN DÂN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

LÊ QUANG ĐẠT
Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, đào tạo lái xe, ngoại ngữ, tin học, Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 12/9/2026. Sửa chữa xong 12/10/2026. Duyệt đăng 22/10/2026.

Abstract

This article examines the current capacity of People's Police Academy students to identify and counter harmful and malicious information in cyberspace. Drawing on a competency framework comprising cognitive, practical, and technological dimensions, the study identifies existing strengths and clarifies key limitations and their underlying causes. Based on this analysis, it proposes four groups of coordinated measures: strengthening awareness education, developing practical skills, promoting the role of the Youth Union, and providing appropriate digital tools. These measures aim to improve students' capacity to counter harmful information and contribute to protecting the Communist Party of Vietnam's ideological foundation in the context of the Fourth Industrial Revolution.

Keywords: *Countering harmful information, cyberspace, harmful and malicious information, identification capacity, People's Police Academy students.*

1. Đặt vấn đề

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với sự phát triển mạnh mẽ của Internet và các nền tảng mạng xã hội đã mang lại nhiều giá trị to lớn về kinh tế, văn hóa và giáo dục. Tuy nhiên, sự phát triển này cũng kéo theo những thách thức an ninh phi truyền thống sâu sắc. Không gian mạng (KGM) hiện nay đã trở thành mặt trận chính trong cuộc đấu tranh ý thức hệ, nơi các thế lực thù địch, phản động triệt để lợi dụng tính ẩn danh và tốc độ lan truyền theo cấp số nhân để phát tán thông tin xấu, độc, tin giả (Bộ Chính trị, 2018). Mục tiêu của các chiến dịch thông tin này nhằm xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, bôi nhọ hình ảnh của lực lượng vũ trang và làm suy giảm niềm tin của quần chúng nhân dân vào chế độ.

Thực tiễn hiện nay cho thấy, giới trẻ, đặc biệt là sinh viên (SV) có cường độ sử dụng mạng xã hội trực tuyến cao cùng với đặc điểm tâm lý năng động, nhạy bén với cái mới nhưng đôi khi thiếu bề dày kinh nghiệm kiểm chứng, thường trở thành mục tiêu trọng điểm của các thủ đoạn thao túng tâm lý và thông tin sai lệch (Pennycook & Rand, 2021). Đối với SV Học viện Cảnh sát nhân dân (CSND) việc tiếp xúc với KGM không chỉ dừng lại ở tư cách người dùng thông thường mà còn mang trên mình sứ mệnh chính trị đặc biệt: bảo vệ an ninh trật tự và an ninh tư tưởng trên không gian số. Do đó, yêu cầu đặt ra đối với nhóm khách thể này không chỉ là khả năng tự miễn dịch trước các luồng thông tin xấu, độc mà còn phải có đủ năng lực nhận diện, chủ động đấu tranh và phản bác lập luận của các quan điểm sai trái (Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, 2023). Trên thực tế, SV Học viện CSND luôn được rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật cao. Tuy nhiên, trước bối cảnh các đối tượng chống đối ngày càng sử dụng các thủ đoạn tinh vi, tích hợp công nghệ cao như trí tuệ nhân tạo (AI), giả tạo khuôn mặt hay các thuật toán tạo "hiệu ứng buồng vang thông tin" để bóp méo sự thật, năng lực nhận diện và kỹ năng thực chiến trên KGM của một bộ phận SV đôi lúc chưa theo kịp tốc độ biến thiên của

Email: quangdatyb@gmail.com

tình hình (Đặng Thanh Phương, 2023). Nếu thiếu đi các công cụ kỹ thuật và kỹ năng lập luận luận chiến sắc bén, việc đấu tranh trên KGM có thể rơi vào thế bị động.

Xuất phát từ những đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn và yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới, việc nghiên cứu bài viết: "Nâng cao năng lực nhận diện và đấu tranh phản bác thông tin xấu, độc trên KGM cho SV Học viện CSND trong giai đoạn hiện nay" mang ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Bài viết tập trung phân tích thực trạng năng lực của SV hiện nay, từ đó đề xuất hệ thống các biện pháp đồng bộ nhằm trang bị cho SV Học viện CSND một vũ khí sắc bén, góp phần xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Lí luận chung về thông tin xấu, độc và năng lực đấu tranh phản bác thông tin xấu, độc

2.1.1. Khái niệm và biểu hiện của thông tin xấu, độc trên không gian mạng

Dưới góc độ an ninh trật tự và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, thông tin xấu, độc trên KGM là những thông tin bịa đặt, sai sự thật, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những thông tin có nội dung kích động bạo lực, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của cá nhân, tổ chức, hoặc truyền bá lối sống đồi trụy, vi phạm thuần phong mỹ tục (Bộ Chính trị, 2018; Quốc hội, 2018). Sự nguy hiểm của loại thông tin này nằm ở khả năng lan truyền theo cấp số nhân, gây nhiễu loạn nhận thức và tác động tiêu cực đến thái độ, hành vi của cộng đồng mạng.

Thông tin xấu, độc trên KGM hiện nay được biểu hiện dưới nhiều hình thức và cấp độ khác nhau, tập trung vào ba nhóm chính: + *Biểu hiện về chính trị - tư tưởng:* Xuyên tạc chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phủ nhận thành quả cách mạng; lợi dụng các vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo để kích động chống phá; bôi nhọ hình tượng các đồng chí lãnh đạo và lực lượng vũ trang nhân dân (Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, 2023); + *Biểu hiện về văn hóa - xã hội:* Cổ xúy lối sống thực dụng, ích kỷ, đi ngược lại giá trị đạo đức truyền thống; lan truyền thông tin mê tín dị đoan, tệ nạn xã hội; + *Biểu hiện qua các dạng thức, thủ đoạn lan truyền:* Các thế lực thù địch thường nhào nặn thông tin theo tỷ lệ thật - giả lẫn lộn (ngụy tạo chứng cứ); sử dụng các bài đăng bịa đặt, video cắt ghép, hoặc ứng dụng trí tuệ nhân tạo để giả mạo hình ảnh, giọng nói (Bộ Thông tin và Truyền thông, 2022). Đồng thời, chúng thường sử dụng các tiêu đề giật gân nhằm đánh vào tâm lý tò mò, lo âu hoặc phẫn nộ của đám đông, từ đó kích thích phản xạ chia sẻ thiếu kiểm chứng của người dùng (Pennycook & Rand, 2021).

2.1.2. Khái niệm và biểu hiện năng lực nhận diện, đấu tranh phản bác của sinh viên

Theo Từ điển Tâm lý học, năng lực là tập hợp các tính chất hay phẩm chất của tâm lý cá nhân, đóng vai trò là điều kiện bên trong tạo thuận lợi cho việc thực hiện tốt một dạng hoạt động nhất định (Vũ Dũng, 2008). Kế thừa quan điểm này, năng lực nhận diện và đấu tranh phản bác thông tin xấu, độc trên KGM của SV được hiểu là sự tổng hòa của bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy phản biện sắc bén cùng hệ thống kỹ năng nghiệp vụ, công nghệ giúp SV chủ động phát hiện, phân tích, ngăn chặn và trực tiếp phản bác các quan điểm sai trái nhằm bảo vệ an ninh tư tưởng trên không gian số.

Kế thừa Khung năng lực truyền thông và thông tin (MIL) của UNESCO (2021) và vận dụng vào đặc thù của lực lượng vũ trang, năng lực này không phải là một kỹ năng đơn lẻ mà là một cấu trúc phức hợp, được biểu hiện qua ba nhóm thành tố gắn kết chặt chẽ với nhau: - *Năng lực nhận thức (Khả năng sàng lọc và phân tích tính chân thực):* Đây là thành tố nền tảng. Biểu hiện rõ nét ở sự nhạy bén chính trị, giúp SV thực hiện hiệu quả khâu kiểm chứng thông tin. SV có khả năng nhanh chóng nhận diện các dấu hiệu bất thường về mặt logic, ngôn từ, hình ảnh; từ đó bóc tách được ý đồ thao túng tâm lý và âm mưu chính trị ẩn sau các vỏ bọc thông tin ngụy tạo; - *Năng lực hành động (Kỹ năng viết bài, bình luận và phản biện):* Biểu hiện ở khả năng chuyển hóa tri thức lý luận chính trị và pháp luật chuyên ngành thành những lập luận sắc bén, logic để bác bỏ trực diện các quan điểm sai trái. Kỹ năng này đòi hỏi sự

linh hoạt trong nghệ thuật luận chiến: kết hợp nhuần nhuyễn giữa tính chặt chẽ, đanh thép của pháp luật với văn phong mềm dẻo, thuyết phục, phù hợp với văn hóa mạng để định hướng dư luận; - *Năng lực công nghệ (Kỹ năng sử dụng công cụ kỹ thuật và báo cáo vi phạm):* Thể hiện ở việc nắm vững các quy chuẩn cộng đồng, thuật toán của các nền tảng mạng xã hội (Facebook, YouTube, TikTok...) để thực hiện các chiến dịch báo cáo nhằm hạ bệ tài khoản, hội nhóm phát tán tin giả. Đồng thời, thành tố này còn bao gồm kỹ năng bảo mật thông tin cá nhân, tự thiết lập tường lửa tâm lý và kỹ thuật bảo vệ bản thân trước các cuộc tấn công mạng.

2.2. Thực trạng năng lực nhận diện và đấu tranh phản bác thông tin xấu, độc trên không gian mạng của sinh viên Học viện Cảnh sát nhân dân hiện nay

2.2.1. Những kết quả đạt được

a. Đại đa số sinh viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật cao: Được tuyển chọn qua quy trình thẩm tra chính trị khắt khe và rèn luyện trong môi trường lực lượng vũ trang trọng kỷ luật, SV Học viện CSND có năng lực tự bảo vệ tư tưởng vượt trội. Qua thực tiễn công tác quản lý giáo dục, 100% SV được quán triệt các Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và ký cam kết tuân thủ nghiêm Điều lệnh Công an nhân dân, quy định của Ngành về sử dụng mạng xã hội. Theo các báo cáo tổng kết công tác giáo dục chính trị tư tưởng hằng năm, tỷ lệ SV vi phạm quy chế phát ngôn, chia sẻ thông tin trái phép trên mạng xã hội luôn được kiểm soát ở mức 0%. Các đợt khảo sát nội bộ cho thấy, trên 95% SV khi tiếp xúc với các luồng thông tin trái chiều, xuyên tạc đều thể hiện thái độ cảnh giác, không đồng tình và chủ động báo cáo với trung đội trưởng, giáo viên chủ nhiệm. Sự vững vàng trong năng lực nhận thức này chính là màng lọc đầu tiên, giúp SV không bị cuốn vào hiệu ứng đám đông trên KGM.

b. Sự phát triển và phát huy hiệu quả của nhiều phong trào, mô hình hoạt động thiết thực từ cấp Học viện đến cơ sở: Dưới sự định hướng sát sao của Đảng ủy, Ban Chỉ đạo 35 cấp Học viện, Đoàn Thanh niên đã tổ chức thành công một thế trận an ninh nhân dân trên KGM với hạt nhân là SV, thể hiện qua các số liệu và mô hình nổi bật: + *Hoạt động của Câu lạc bộ Lý luận trẻ:* Đây là mũi nhọn trực tiếp tham gia mặt trận tư tưởng với hàng trăm thành viên nòng cốt. Các thành viên không chỉ tham gia sinh hoạt học thuật mà còn trực tiếp quản trị, điều hành các trang fanpage, hội nhóm nội bộ thu hút hàng nghìn lượt theo dõi của đoàn viên thanh niên. Qua đó, CLB thường xuyên đăng tải các bài viết phân tích, bóc trần thủ đoạn của các thế lực thù địch, tạo sức lan tỏa sâu rộng; + *Hiệu quả từ chiến dịch "Lấy cái đẹp dẹp cái xấu":* Hưởng ứng cuộc vận động "Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp", mạng lưới SV Học viện đã chủ động chia sẻ, lan tỏa hàng chục nghìn lượt tin, bài, hình ảnh đẹp về lực lượng Công an nhân dân mỗi năm. Việc chủ động kiến tạo luồng thông tin chính thống này đã góp phần pha loãng, lấn át và vô hiệu hóa thông tin xuyên tạc, bôi nhọ của các thế lực thù địch: + *Phong trào viết bài luận chiến:* Minh chứng rõ nét nhất cho "năng lực hành động" của SV là sự tham gia đông đảo vào Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Hằng năm, Học viện CSND luôn là một trong những đơn vị dẫn đầu cụm thi đua với hàng nghìn bài dự thi của SV. Nhiều bài viết thể hiện tính chiến đấu cao, lập luận sắc bén, bám sát thực tiễn an ninh mạng và xuất sắc đạt giải cao cấp Bộ, cấp toàn quốc.

2.2.2. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, quá trình đấu tranh phản bác thông tin xấu, độc trên KGM của SV Học viện CSND vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định như:

a. Về năng lực bóc tách thông tin và xử lý kỹ xảo công nghệ cao: Mặc dù có lập trường tư tưởng vững vàng, song trước ma trận thông tin sai lệch được ngụy tạo ngày càng tinh vi, một bộ phận SV đôi lúc vẫn còn lúng túng. Sự phát triển của các công nghệ thao túng như giả mạo khuôn mặt, AI hay thủ đoạn trộn lẫn thông tin theo tỷ lệ thật - giả khiến quá trình nhận diện dấu hiệu bất thường gặp nhiều khó khăn. Các em chưa đủ nhạy bén để bóc tách ngay lập tức lớp vỏ bọc ngụy tạo, dẫn đến khâu kiểm chứng tính chân thực đôi khi bị chậm nhịp so với tốc độ lan truyền theo cấp số nhân của tin giả.

b. Về kỹ năng thực chiến và nghệ thuật luận chiến: Khả năng chuyển hóa tri thức lý luận tư tưởng và pháp luật thành các sản phẩm truyền thông trên mạng xã hội của SV chưa thực sự linh hoạt. Các bài viết, bình luận phản bác đôi khi còn cứng nhắc, mang nặng tính giáo điều, hàn lâm và lạm dụng văn phong hành chính. Đa số SV chưa thành thạo trong việc đa dạng hóa các định dạng truyền thông hiện đại (như Infographic, video ngắn, hình ảnh châm biếm sâu sắc...), dẫn đến sức thuyết phục và tính lan tỏa chưa cao, khó tiếp cận và thu hút sự quan tâm của giới trẻ trên KGM.

c. Về rào cản thời gian và trang thiết bị kỹ thuật bảo mật: Môi trường đào tạo đặc thù của lực lượng Công an nhân dân với tính kỷ luật cao, chế độ sinh hoạt tập trung và các quy định nghiêm ngặt về việc sử dụng thiết bị kết nối Internet đã tạo ra những giới hạn nhất định. SV gặp khó khăn về quỹ thời gian để liên tục hiện diện, bám sát các xu hướng thông tin mới nảy sinh. Đồng thời, hệ thống trang thiết bị kỹ thuật tại các câu lạc bộ, tổ đội SV chưa đáp ứng được yêu cầu tác chiến điện tử; thiếu phần mềm chuyên dụng để phân tích dữ liệu lớn, tổ chức báo cáo hàng loạt hoặc tự thiết lập hệ thống phòng thủ trước các chiến dịch tấn công mạng có tổ chức.

2.2.3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

Những tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ sự đan xen giữa các yếu tố khách quan của môi trường KGM và những yếu tố chủ quan từ phía SV cũng như công tác đào tạo: - *Về nguyên nhân khách quan:* 1) Phương thức và thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi, xảo quyệt và liên tục biến đổi. Chúng không chỉ dừng lại ở các bài viết xuyên tạc đơn thuần mà đã nâng cấp thành các chiến dịch truyền thông bài bản, áp dụng công nghệ cao để ngụy tạo chứng cứ, khiến ranh giới giữa thật và giả bị xóa nhòa; 2) Bản chất thuật toán phân phối nội dung của các nền tảng mạng xã hội xuyên biên giới hiện nay (như Facebook, TikTok, YouTube) thường ưu tiên đề xuất các thông tin giật gân, kích động cảm xúc nhằm tối đa hóa lượt tương tác. Cơ chế này không chỉ tạo ra các "hiệu ứng buồng vang thông tin" tiếp tay cho tin giả lan truyền mà còn trực tiếp bóp nghẹt khả năng tiếp cận, lan tỏa của các bài viết chính luận, phản bác nghiêm túc, hợp chuẩn mực của SV; - *Về nguyên nhân chủ quan:* 1) Rào cản từ đặc điểm tâm lý lứa tuổi và vốn kinh nghiệm sống. SV phần lớn đang ở độ tuổi thanh niên, quá trình xã hội hóa và sự cọ xát thực tiễn với các vấn đề chính trị, kinh tế - xã hội phức tạp chưa nhiều. Sự thiếu hụt bề dày trải nghiệm này đôi khi làm giảm đi sự sắc sảo, nhạy bén cần thiết để nhìn thấu những thủ đoạn thao túng tâm lý đa tầng của các đối tượng phản động; 2) Chương trình giáo dục và đào tạo hiện hành tuy đã làm rất tốt vai trò trang bị nền tảng lý luận chính trị và pháp luận nhưng việc tích hợp các kỹ năng mềm, kỹ năng thực chiến trên không gian số vẫn chưa thực sự theo kịp tốc độ phát triển của thực tiễn. Việc thiếu vắng các học phần chuyên sâu về kỹ năng truyền thông đa phương tiện, nghệ thuật viết bài luận chiến hiện đại hay kỹ thuật sử dụng công cụ rà quét, bóc gỡ tin giả đã khiến SV thiếu đi những "vũ khí" cần thiết để tác chiến độc lập và hiệu quả trên mặt trận tư tưởng.

2.3. Một số biện pháp nâng cao năng lực nhận diện và đấu tranh phản bác trong thời gian tới

2.3.1. Về giáo dục, nhận thức: Tích hợp sâu nội dung nhận diện thông tin xấu, độc vào chương trình đào tạo

Giáo dục, nâng cao nhận thức là giải pháp mang tính nền tảng, gốc rễ giúp trang bị cho SV Học viện CSND một bộ lọc tư tưởng vững chắc. Trong thời gian tới, cần tiến hành rà soát, đổi mới và tích hợp sâu hơn nội dung về an ninh mạng, nhận diện tin giả vào các học phần Lý luận chính trị và pháp luật chuyên ngành.

Đối với khối kiến thức Lý luận chính trị: Cần vượt qua cách giảng dạy truyền thống, bổ sung các chuyên đề phân tích trực diện những luận điệu xuyên tạc, chống phá mới nhất của các thế lực thù địch trên KGM. Giảng viên cần chỉ rõ bản chất, âm mưu và cơ chế tác động tâm lý của các luồng thông tin này để SV nhận diện rõ "kẻ thù vô hình".

Đối với khối kiến thức pháp luật và nghiệp vụ chuyên ngành: Cần đưa các quy định của Luật An ninh mạng, Luật An toàn thông tin mạng và các chế tài xử lý vi phạm hành chính, hình sự liên quan đến phát tán tin giả vào phân tích chuyên sâu. Việc lồng ghép này giúp SV thấu hiểu cơ sở pháp lý, từ đó sử dụng pháp luật như một "vũ khí" đanh thép, chuẩn mực để đấu tranh phản bác. Ngoài ra, Học viện có thể

thường xuyên mời các chuyên gia thực tiễn từ Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (A05) về báo cáo chuyên đề, cập nhật tình hình thực tế cho SV.

2.3.2. Về kỹ năng thực chiến: Đa dạng hóa phương pháp huấn luyện và thực hành luận chiến

Để chuyển hóa nhận thức thành hành động cụ thể trên KGM, việc bồi dưỡng kỹ năng thực chiến là yêu cầu mang tính đột phá. Lực lượng SV cần được rèn luyện để thoát khỏi lối mòn của tư duy hàn lâm, kinh viện, chuyển sang phong cách truyền thông hiện đại, sắc sảo.

Tăng cường phương pháp học tập qua tình huống và diễn tập thực binh: Thường xuyên tổ chức các diễn đàn, hội thảo học thuật, các cuộc thi biện luận trong SV. Tại đây, giảng viên đưa ra các "kịch bản" khủng hoảng truyền thông hoặc các bài đăng xuyên tạc có thật đang lan truyền để SV trực tiếp thực hành bóc tách vấn đề, tìm kiếm lỗ hổng trong lập luận của đối tượng và xây dựng kịch bản phản bác.

Huấn luyện kỹ năng truyền thông số: Cần bồi dưỡng cho SV kỹ năng viết tin/bài trên mạng xã hội theo tiêu chí ngắn gọn, sắc bén, hợp xu hướng. SV cần được hướng dẫn cách thức sử dụng ngôn từ linh hoạt, gần gũi với giới trẻ nhưng vẫn giữ được sự chuẩn mực, trang nghiêm của lực lượng vũ trang. Ngoài ra, cần khuyến khích và đào tạo SV kỹ năng thiết kế các ấn phẩm truyền thông hiện đại (như Infographic, video ngắn, podcast...) để trực quan hóa các thông tin chính thống, tăng tính hấp dẫn và khả năng lan tỏa (viral) trên các nền tảng mạng xã hội, lấy "cái đẹp dẹp cái xấu" một cách sinh động, hiệu quả.

2.3.3. Nhóm giải pháp về tổ chức, phong trào: Xây dựng mạng lưới hạt nhân dẫn dắt dư luận và phát huy vai trò của tổ chức Đoàn

Công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng không thể chỉ là nỗ lực của các cá nhân đơn lẻ mà cần được tổ chức thành một thế trận an ninh nhân dân rộng khắp trên KGM. Trong đó, Đoàn Thanh niên Học viện CSND phải tiếp tục khẳng định vai trò là lực lượng tiên phong, nòng cốt trong việc tập hợp và định hướng hành động cho SV.

Phát huy sức mạnh của các mô hình câu lạc bộ, tổ đội: Cần tiếp tục đầu tư, nâng tầm hoạt động của Câu lạc bộ Lý luận trẻ, Ban Chỉ đạo 35 cấp cơ sở. Đây sẽ là "sở chỉ huy" thu nhỏ, nơi tiếp nhận định hướng từ Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện để kịp thời triển khai các đợt sinh hoạt chính trị, chiến dịch truyền thông đồng loạt trên mạng xã hội mỗi khi có sự kiện chính trị trọng đại hoặc khi xuất hiện luồng thông tin xuyên tạc phức tạp.

Xây dựng mạng lưới những SV có sức ảnh hưởng (để dẫn dắt dư luận): Cần chủ động phát hiện, bồi dưỡng những SV có bản lĩnh chính trị vững vàng, có khả năng viết lách tốt, ngoại hình sáng và có sức ảnh hưởng nhất định trong cộng đồng mạng để xây dựng thành những hạt nhân dẫn dắt dư luận. Mạng lưới này sẽ đóng vai trò tiên phong trong việc lan tỏa thông tin tích cực, hình ảnh đẹp về người chiến sĩ Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ. Thông qua chiến lược "lấy cái đẹp dẹp cái xấu", việc phủ xanh KGM bằng những năng lượng tích cực sẽ góp phần pha loãng, đẩy lùi và triệt tiêu "đất sống" của các thông tin xấu, độc.

2.3.4. Nhóm giải pháp về kỹ thuật và cơ chế: Nâng cao năng lực công nghệ số và xây dựng cơ chế bảo vệ, khen thưởng

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đấu tranh trên KGM thực chất là một cuộc chạy đua về công nghệ. Do đó, việc trang bị "vũ khí kỹ thuật" và các cơ chế bảo đảm an toàn cho SV là yêu cầu mang tính sống còn.

Trang bị kiến thức và công cụ kỹ thuật số: Học viện cần phối hợp với các đơn vị chuyên trách về an ninh mạng để huấn luyện cho SV kiến thức nền tảng về Trí tuệ nhân tạo (AI), Dữ liệu lớn (Big Data) và thuật toán của các nền tảng mạng xã hội. SV cần được hướng dẫn sử dụng các công cụ kỹ thuật cơ bản để rà quét, truy vết nguồn gốc thông tin (như tìm kiếm hình ảnh ngược, phân tích dấu vết số) cũng như cách thức nhận diện các sản phẩm ngụy tạo từ AI. Việc hiểu rõ thuật toán phân phối nội dung giúp SV tối ưu hóa các bài viết chính luận, thông tin tích cực tiếp cận được nhiều người dùng hơn.

Xây dựng cơ chế khen thưởng và bảo vệ người tham gia đấu tranh: Đấu tranh trực diện với các thế lực thù địch trên KGM tiềm ẩn nhiều rủi ro như bị tấn công mạng, đánh cắp dữ liệu cá nhân, bạo lực ngôn từ hay bôi nhọ danh dự. Do đó, Học viện cần có cơ chế bảo vệ danh tính, tư vấn tâm lý và hỗ trợ kỹ thuật kịp thời khi SV gặp sự cố. Đồng thời, cần thể chế hóa các đóng góp của SV thành các tiêu chí đánh giá điểm rèn luyện, xét danh hiệu thi đua, kết nạp Đảng. Việc kịp thời biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc sẽ tạo động lực to lớn, khích lệ phong trào đấu tranh ngày càng đi vào chiều sâu và thực chất.

3. Kết luận

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xấu, độc trên KGM là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, mang tính cấp bách và thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang làm thay đổi sâu sắc phương thức truyền thông, mặt trận không tiếng súng này ngày càng trở nên cam go, phức tạp, đòi hỏi sự tham gia chủ động, tích cực của mọi lực lượng, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Việc quan tâm giáo dục, bồi dưỡng và nâng cao năng lực nhận diện, đấu tranh phản bác cho SV Học viện CSND mang ý nghĩa chiến lược vô cùng sâu sắc. Quá trình này không chỉ trực tiếp góp phần củng cố thế trận an ninh nhân dân trên KGM, bảo vệ vững chắc an ninh tư tưởng trong môi trường học đường hiện tại mà quan trọng hơn, đây chính là bước chuẩn bị một hành trang nghiệp vụ, một bản lĩnh chính trị kiên định cho những sĩ quan CSND tương lai. Bởi khi và chỉ khi được trang bị đồng bộ hệ thống năng lực bao gồm nhận thức lý luận sắc bén, kỹ năng thực chiến linh hoạt và tư duy làm chủ công nghệ số, SV mới có đủ tự tin để nhận diện, bóc trần và đập tan mọi thủ đoạn thao túng thông tin của các thế lực thù địch. Qua đó, từng bước khẳng định vai trò nòng cốt, xung kích của lực lượng Công an nhân dân trong sứ mệnh bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ và giữ vững sự bình yên của Tổ quốc trên KGM.

Tài liệu tham khảo

Bộ Thông tin và Truyền thông (2022). *Cẩm nang phòng chống tin giả, tin sai sự thật trên không gian mạng*. NXB Thông tin và Truyền thông.

Bộ Chính trị (2018). *Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.*

Đặng Thanh Phương (2023). Nâng cao sức đề kháng cho sinh viên trước những thông tin xấu độc trên không gian mạng. *Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông*. https://lyluanchinhtrivatruyenthong.vn/nang-cao-%E2%80%9Csuc-de-khang%E2%80%9D-cho-sinh-vien-truoc-nhung-thong-tin-xau-doc-tren-khong-gian-mang-p27541.html, ngày 07/9/2023.

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2023). *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới qua đấu tranh chính luận*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.

Pennycook, G., & Rand, D. G (2021). The psychology of fake news. *Trends in Cognitive Sciences, 25*(5), 388-402. https://doi.org/10.1016/j.tics.2021.02.007.

Quốc hội (2018). *Luật An ninh mạng.* Luật số 24/2018/QH14 ngày 12/6/2018, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2019.

UNESCO (2021). *Media and information literate citizens: Think critically, click wisely*! (2nd ed.). United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization.

Vũ Dũng (Chủ biên, 2008). *Từ điển Tâm lý học*. NXB Từ điển Bách khoa.